

Bản án số: 16/2020/HSPT

Ngày: 11/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

- Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Trần Khánh Hồng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**
Ông Lưu Thái Hưng, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 181/2019/TLPT-HS, ngày 13/12/2019 do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 145/2019/HSST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Bị cáo **Vũ Đức M** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm BH, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vũ Hải Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Ngô Thị V, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 13/6/2019. Hiện tại ngoại. (Có mặt)

2. Bị cáo **Nguyễn Minh N**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 4, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 19/6/2019. Hiện tại ngoại. (Vắng mặt).

3. Bị cáo **Lưu Đức T1**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1996; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Xóm BH, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lưu Đức K và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Bùi Thị D, sinh

năm 1997, có 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 28/2016/HSST ngày 14/3/2016 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo không tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại. (Có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn C, Phạm Văn D1 và Lưu Đức L1 không kháng cáo, không bị kháng nghị. Người bị hại: Các anh Đỗ Văn M, Nguyễn Viết B, Ngô Đình Đ1, Nguyễn Viết T2 và Đỗ Ngọc T3 không kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/02/2019, Nguyễn Văn C, Phạm Văn D1, Lưu Đức T1, Nguyễn Viết S trên đường đi ăn sinh nhật về bằng xe ô tô H3NDAI 110, BKS 20A-12547 của S, thì C nhận được điện thoại của Trần Văn N1 với nội dung: Trong xóm KĐ, xã PT đang có một nhóm đánh bạc. Sau khi nhận được tin thì C có rủ T1, D1 và S vào xóm KĐ, xã PT, thị xã Phổ Yên đi cùng để tìm nhóm người đánh bạc, thì được D1, T1, S đồng ý. Do trước đó Vũ Đức M đã gọi điện rủ C vào xóm KĐ, xã PT để tìm các đối tượng đánh bạc nên C đã gọi điện rủ Vũ Đức M M đồng ý. Trong quá trình đó Lưu Đức L1 và Nguyễn Minh N đã gọi điện cho C hỏi có chỗ nào đánh bạc không thì được C nói đang ở xóm KĐ, xã PT, trong này đang đánh bạc. L1 và N đi xe máy vào xóm KĐ, xã PT. Khi C, D1, T1 và M đang tập trung tại đoạn đường của xóm KĐ thì gặp Hoàng Văn L2 (sinh năm 1985, trú tại xóm TT1, thị xã QC, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên) vừa đánh bạc ra, M đã chặn L2 lại hỏi các đối tượng đánh bạc ở đâu, thì được L2 chỉ lên khe núi. Sau khi các đối tượng lên khe núi kiểm tra không thấy thì M và T1 đã dùng tay chân đánh L2. Do bị đánh nên L2 đã nói địa điểm các đối tượng đang đánh bạc tại nhà anh Nguyễn Viết H3 (sinh năm 1985, thuộc xóm KĐ, xã PT, thị xã Phổ Yên). Khi các đối tượng chuẩn bị đi vào nhà anh H3 thì L1 và N đến, còn S lái xe ra về. Sau đó, M C, D1, T1, L1 và N bắt L2 phải đưa vào nhà H3, vào đến sân nhà H3 thì L2 ra về.

Khi vào đến nhà H3 thì phát hiện bên trong nhà đang có một số người đang đánh bạc dưới hình thức sóc đĩa được thua bằng tiền. M và N gọi cửa nhưng do những người đánh bạc tưởng là C1 an đến nên đã tắt điện không mở cửa. Nhóm của M gọi cửa khoảng 10 phút thì M có xưng “Tao là M Đích đây, mở cửa ra” thì được anh H3 là chủ nhà ra mở cửa. Khi anh H3 mở cửa các đối tượng phát hiện bên trong nhà có Nguyễn Viết T2, Nguyễn Viết B, Nguyễn Viết C1, Ngô Đình Đ1, Phạm Huy H4, Nguyễn Đình Q, Nguyễn Văn L3, Nguyễn Đình S1, Đỗ Văn M và Đỗ Ngọc Tú. Vũ Đức M và N liền xông vào bên trong nhà yêu cầu tất cả những người vừa tham gia đánh bạc đi ra ngoài sân để nói chuyện. Khi mọi người ra sân

thì C nói với những người đánh bạc “Sao bọn mày giấu tao, tại sao bọn mày lại vào đây chơi”.

Khi đó N cho L3 đi về, lúc này Đỗ Văn M cũng định đi về theo thì bị Vũ Đức M gọi quay lại và nói “*Mày không chạy được đâu*” và dùng tay tát vào mặt Đỗ Văn M. Sau khi đánh Đỗ Văn M xong thì Vũ Đức M thấy Q đang định đi vào nhà nên quay sang hỏi Q “*Mày có đánh bạc không*” thì Q trả lời “*không*”, Vũ Đức M có nói “*Thế mày đến đây để làm gì*” và tiếp tục dùng tay tát vào mặt Q. Sau đó N có nói với Vũ Đức M “Thế bây giờ giải quyết thế nào” thì Vũ Đức M trả lời “*Đây là nhà chủ của tao, chúng mày thích giải quyết thế nào thì giải quyết*” thì N nói “*Những ai tham gia đánh bạc*” lúc này có khoảng 6 – 7 người nhận có tham gia đánh bạc. N tiếp tục hỏi “*Ai là người xóc cái*” thì B nhận là người xóc cái. N có yêu cầu B phải nộp cho N số tiền là 5.000.000đồng, còn những người tham gia đánh bạc mỗi người phải nộp cho N số tiền là 2.000.000đồng. Nhưng do B nói không có tiền và xin không phải nộp thì N có đếm từ một đến ba nhưng B vẫn không nộp tiền cho N, nên N yêu cầu B phải nộp số tiền là 10.000.000đồng. Sau đó N tiếp tục quay sang hỏi Đỗ Văn M là đồng ý nộp 2.000.000 đồng không, thì M nói không có tiền và xin không phải nộp, nên N lại đếm từ một đến ba và yêu cầu M phải nộp số tiền là 4.000.000đồng.

Do thấy nhóm của Vũ Đức M và N rất hung hãn, sợ bị các đối tượng đánh nên Đ1 đã lấy hết số tiền của mình khoảng 1.000.000 đồng và nói với N “*Đây tôi có ít tiền gửi anh em uống nước*” thì N bảo cứ để xuống bàn. Sau khi Đ1 để tiền ra bàn thì B, T2, Tú, Đỗ Văn M cũng lấy tiền để ra bàn cho N. Trong khi B lấy tiền ra nộp cho N thì có một số tờ tiền lẻ, C có nói B cất những tờ tiền lẻ đi chỉ lấy số tiền chẵn, nên B đã cất số tiền lẻ và nộp lại cho N các tờ tiền chẵn. Khi Đ1, B, T2, Tú, Đỗ Văn M đã để tiền ra bàn theo yêu cầu thì C nói “*Thôi đi về*”, N đã cầm số tiền đó và nhóm của N ra về.

Quá trình C, N, Vũ Đức M đe dọa và dùng vũ lực đánh những người tham gia đánh bạc tại nhà H3 thì Phạm Văn D1, Lưu Đức L1 và Lưu Đức T1 đi cùng và chứng kiến toàn bộ sự việc nhưng không có hành động gì can ngăn. Trên đường về các đối tượng đã vào ăn đêm tại một quán thuộc phường BS, thị xã Phổ Yên, tại đây N đã để hết số tiền vừa lấy được của những người đánh bạc ra bàn được khoảng 5.000.000 đồng, C cầm hết số tiền này về, sau đó mang cho chị Nguyễn Thị M (sinh năm 1995, trú tại xóm ĐP, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên) vay hết.

Sau khi bị chiếm đoạt tài sản, anh Nguyễn Viết T2, Nguyễn Viết B đến cơ quan công an thị xã Phổ Yên trình báo toàn bộ sự việc. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn C, Vũ Đức M, Nguyễn Minh N, Phạm Văn D1, Lưu Đức L1 và Lưu Đức T1 đến làm việc.

Ngày 12/02/2019, chị M đã tự nguyện giao nộp số tiền 3.000.000đồng cho cơ quan điều tra, còn số tiền 2.000.000đồng mà C cho chị M vay thì C đã vào quán

của chị M ăn uống hết 1.000.000đồng và C lấy lại 1.000.000đồng từ chị M để tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, quá trình điều tra Nguyễn Viết C1 còn tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 300.000đồng mà C1 sử dụng vào việc đánh bạc tại nhà anh H3 nhưng không đưa cho nhóm của Vũ Đức M.

Quá trình xét xử sơ thẩm các bị cáo C, M và N đã bồi thường cho anh B 1.000.000đồng, anh T2 800.000đồng. Anh T2 và anh B đề nghị xem xét cho các bị cáo mức án thấp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 145/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

* Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt:

- Bị cáo Vũ Đức M 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 13/6/2019.

- Bị cáo Nguyễn Minh N 03 (ba) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 19/6/2019.

* Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Lưu Đức T1 18 (mười tám) tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 11/11/2019 bị cáo Nguyễn Minh N và bị cáo Vũ Đức M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Ngày 11/11/2019 bị cáo Lưu Đức T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T1 rút toàn bộ kháng cáo; bị cáo M giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá tính chất vụ án, nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 342, Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Lưu Đức T1; căn cứ vào điểm a khoản 1 Đ1 355; Đ1 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức M, Nguyễn Minh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 145/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo M không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh N, Vũ Đức M và Lưu Đức T1 làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo N có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đau đầu chóng mặt (đơn không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền). Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tổng đạt hợp lệ 02 lần. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo N. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Nguyễn Minh N.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T1 rút toàn bộ kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo T1 là tự nguyện, căn cứ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo T1, bản án sơ thẩm liên quan đến bị cáo T1 có hiệu lực pháp luật, bị cáo T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 07/02/2019, Nguyễn Văn C, Vũ Đức M, Nguyễn Minh N, Phạm Văn D1, Lưu Đức L1 và Lưu Đức T1 rủ nhau vào xóm KĐ, xã PT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên để tìm người đánh bạc. Sau khi biết có người đang đánh bạc trong nhà anh Nguyễn Viết H3 ở xóm KĐ, xã PT thì các bị cáo đã vào nhà anh H3. Tại đây, Vũ Đức M, Nguyễn Minh N sau khi bắt mọi người đánh bạc ra sân, C nói với mọi người đánh bạc “Sao bọn mày dẫu tao, tại sao bọn mày vào đây chơi” ý nói tại sao mọi người đánh bạc không thông báo cho bọn C biết. Lúc này Vũ Đức M dùng tay tát anh Đỗ Văn M, Nguyễn Đình Q mục đích uy hiếp tinh thần những người đánh bạc để những người đánh bạc sợ. Sau khi bị đánh, N yêu cầu những người đánh bạc mỗi người nộp 2.000.000 đồng, người xóc cái nộp 5.000.000 đồng, trong lúc mọi người còn chần chừ chưa nộp tiền thì N tiếp tục đếm từ một đến ba, ai không đưa tiền sẽ tăng lên gấp đôi. Do sợ tiếp tục bị đánh nếu không đưa tiền, nên những người đánh bạc gồm anh Nguyễn Viết T2, Nguyễn Viết B, Ngô Đình Đ1, Đỗ N Tú, Đỗ Văn M đã bỏ hết số tiền trên người ra bàn, tổng cộng được 5.000.000 đồng, N cầm số tiền này cho vào túi quần rồi cả bọn ra về.

Với những hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Vũ Đức M, Nguyễn Minh N về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất vụ

án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt các bị cáo như đã tuyên. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay các bị cáo xuất trình biên lai các bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo M là người trực tiếp dùng vũ lực đánh những người đánh bạc nhằm mục đích uy hiếp tinh thần, bị cáo N là người trực tiếp đưa ra yêu cầu buộc những người đánh bạc phải nộp tiền, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là có phần xem xét cho các bị cáo, do vậy cần giữ nguyên mức án sơ thẩm đối với các bị cáo và cũng không có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho hưởng án treo đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 342, Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lưu Đức T1. Các quyết định tại bản án sơ thẩm số 145/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo Lưu Đức T1 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 11/02/2020.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Đức M, Nguyễn Minh N, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 145/2019/HS-ST ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Đức M, Nguyễn Minh N phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Vũ Đức M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 13/6/2019.

Ghi nhận ngày 04 tháng 12 năm 2019 bị cáo Vũ Đức M đã nộp 10.000.000đồng (mười triệu đồng) tiền phạt bổ sung và 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Biên lai số 0006628).

2. Áp dụng khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 14/02/2019 đến ngày 19/6/2019.

Ghi nhận ngày 04 tháng 12 năm 2019 bị cáo Nguyễn Minh N đã nộp 10.000.000đồng (mười triệu đồng) tiền phạt bổ sung và 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Biên lai số 0006627).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Vũ Đức M, Nguyễn Minh N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo Lưu Đức T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND thị xã Phổ Yên;
- C1 an thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Nhài